TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **51**/2026/HS-ST
Ngày 29 – 01 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Vũ Ngọc Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Điệp

2. Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tứ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn T, sinh năm 1999, tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ G, ấp C, xã N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn M, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1968; Vợ: không; Con: 01 con sinh năm 2020;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 08/01/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 16 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số A1, tỉnh Đồng Nai, ngày 23/3/2025 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2025 tại Phân trại tạm giam L – Cơ sở 1 (bị cáo có mặt).

2. Lý Vương Anh T1, sinh năm 1999, tại Cần Thơ;

Nơi đăng ký thường trú: Khóm F phường P, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện tại: Ấp Đ, xã N, tỉnh Đồng Nai Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Tuấn M1, sinh năm 1975 và bà Vương Bích T2, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2025 tại Phân trại tạm giam

khu vực L – Cơ sở 1 (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn T và Lý Vương Anh T1 là hai đối tượng nghiện ma túy. Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 30/9/2025, T1 gọi điện thoại rủ T hùn tiền mua ma túy về sử dụng thì T đồng ý, T và T1 mỗi người bỏ ra 200.000 đồng để mua ma túy. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60C2-337.28 chở T1 đi từ phòng trọ của T1 ở ấp Đ, xã N, tỉnh Đồng Nai đến khu vực chợ Đ thuộc xã N, tỉnh Đồng Nai gặp một người tên C (chưa rõ nhân thân) mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá là 400.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, T chở T1 về hướng xã P, tỉnh Đồng Nai để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi T và T1 đang điều khiển xe trên đường B thuộc ấp A, xã P thì bị Công an xã P tuần tra kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải của T có 01 gói nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng nên tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với T và T1.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nylon dạng túi zip, kích thước 3,5cm x 5cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của Hồ Văn T.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím của Hồ Văn T.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của Lý Vương Anh T1.
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 60C2-337.28.

Tại Bản Kết luận giám định ma túy số: 2528/KL-KTHS ngày 06/10/2025 của phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5278 gam loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có thắc mắc, khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại cáo trạng số 115/CT-VKSKV2 ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai truy tố các bị cáo Hồ Văn T và Lý Vương Anh T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; xử phạt bị cáo Hồ Văn T mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Lý Vương Anh T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; xử phạt bị cáo Lý Vương A Tiến mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 2528/KL-KTHS ngày 06/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím của Hồ Văn T và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của Lý Vương A T1 là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hình vi phạm tội của các bị cáo, không tranh luận tại phiên tòa.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]Về căn cứ định tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Văn T, Lý Vương Anh T1 đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang và tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 30/9/2025, tại đường B thuộc ấp A, xã P, tỉnh Đồng Nai), Hồ Văn T và Lý Vương Anh T1 đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,5278 gam ma túy, loại: Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai truy tố các bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, Điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, các bị cáo Hồ Văn T và Lý Vương Anh T1 cùng là những người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, đồng thời nó

cũng là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo T và T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đối với Bị cáo T1 có nhân thân tốt, đang nuôi con nhỏ, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Riêng đối với bị cáo T có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tái nghiện và phạm tội, do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn đối với bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 2528/KL-KTHS ngày 06/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím của Hồ Văn T và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của Lý Vương Anh T1 là công cụ các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với một người tên C (chưa rõ nhân thân) có hành vi bán ma túy cho T1 và T, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 60C2-337.28 qua xác minh chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh C1, anh C1 không biết T mượn xe đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho anh C1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025);

1.1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1.2. Xử phạt bị cáo Hồ Văn T: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2025.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025);

2.1. Tuyên bố bị cáo Lý Vương Anh T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2.2. Xử phạt bị cáo Lý Vương Anh T1: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2025.

2. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 2528/KL-KTHS ngày 06/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím của Hồ Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của Lý Vương Anh T1.

(Vật chứng nêu trên hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Đồng Nai tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/01/2026)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Buộc các bị cáo Hồ Văn T và Lý Vương Anh T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo Hồ Văn T và Lý Vương Anh T1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 2 – Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Vũ Ngọc Hiệp